

Bản án số: 117/2018/HS-PT
Ngày: 07-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Lưu Thị Mỹ Hương;
- ***Các Thẩm phán:*** Ông Trương Văn Lộc;
Ông Lê Quân Vương.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Cơ - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 144/2018/TLPT-HS ngày 08 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo Trần Văn Sáu E và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2018/HS-ST ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

- ***Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Trần Văn Sáu E**, sinh năm 1960, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp A, xã P, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Số 03/26, khu phố B2, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 3/12; nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn K(đã chết) và bà Lưu Thị C, sinh năm 1928; có vợ tên Nguyễn Thị Bé B(nhưng không đăng ký kết hôn) và 04 người con, lớn nhất sinh năm 1983 và nhỏ nhất sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Trần Thị Út Ng**, sinh năm 1970, tại tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp BL, xã N, huyện C, tỉnh Trà Vinh; chỗ ở: Số 31B/2, khu phố 1B, phường E, thị xã T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Buôn bán; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn C, sinh năm 1937 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1937; có chồng tên Huỳnh Văn V và 02 người con, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Võ Văn Th**, sinh năm 1977, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp P, xã G, huyện E, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố B2, phường G, thị xã T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn H(đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1945; có vợ tên Lê Thị H và 02 người con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Võ Minh Th**, sinh năm 1990, tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp 10, xã K, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Khu phố 1B, phường E, thị xã T, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Công nhân; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn Th, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; có vợ tên Lê Thị Yến O, sinh năm 1993 và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/3/2018, Trần Văn Sáu E, Võ Văn Th, Lý Hoanh N, Mai Thanh V cùng nhau chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức “lắc bầu cua” tại quán nước của Trần Thị Út Ng (địa chỉ: Số 31B/2 khu phố 1B, phường E, thị xã T, tỉnh Bình Dương) do Trần Văn Sáu E làm cái. Chơi được một lúc, Võ Minh Th đến và phụ giúp Trần Văn Sáu E chung chi tiền thắng thua trực tiếp cho các con bạc để Trần Văn Sáu E trực tiếp lắc bầu cua. Mỗi ván người chơi đặt từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng thắng thua với người làm cái, đồng thời những người chơi có quyền đặt cược riêng với nhau (gọi là sanh sửa) với mức tiền tùy theo thỏa thuận. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày thì Nguyễn Văn Đ đến tham gia đặt cược được 2 ván thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm: 11.300.000 đồng; 01 cái đĩa nhôm; 01 hộp hình trụ bằng giấy; 03 hột vuông (mỗi hột có 06 mặt in hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà); 01 tấm giấy có hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà.

Quá trình điều tra, Trần Văn Sáu E, Võ Văn Th, Trần Thị Út Ng, Lý Hoanh N, Võ Minh Th, Mai Thanh V, Nguyễn Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và số tiền sử dụng đánh bạc như sau:

Trần Văn Sáu E sử dụng số tiền 3.500.000 đồng, trong đó Trần Văn Sáu E có 1.500.000 đồng và mượn thêm của Trần Thị Út Ng 2.000.000 đồng để đánh bạc, Trần Văn Sáu E đưa cho Võ Minh Th cất giữ để chung chi 2.000.000 đồng, thắng 1.000.000 đồng nên khi bị bắt thu giữ 2.500.000 đồng.

Võ Văn Th sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc, thua 100.000 đồng, khi bắt quả tang thu giữ 400.000 đồng.

Lý Hoanh N sử dụng số tiền 800.000 đồng để đánh bạc, thắng 300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.100.000 đồng.

Mai Thanh V sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc, thắng 400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.100.000 đồng.

Võ Minh Th giữ tiền và phụ giúp Trần Văn Sáu E chung chi tiền thắng thua trực tiếp cho các con bạc để Trần Văn Sáu E trực tiếp lặt bầu cua, khi bị bắt quả tang thu giữ 2.000.000 đồng mà Trần Văn Sáu E đưa.

Nguyễn Văn Đ sử dụng 150.000 đồng để đánh bạc, đã thua hết 150.000 đồng, số tiền 4.200.000 đồng trong túi là tiền đóng viện phí cho cháu, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Bị cáo Trần Thị Út Ng cung cấp 01 tấm giấy có hình bầu, cua, cá, nai, tôm, gà và sử dụng địa điểm kinh doanh của mình cho các bị cáo đánh bạc để thu lợi bằng hình thức bán nước uống, cà phê, mì và thuốc lá và cho Trần Văn Sáu E vay 2.000.000 đồng để đánh bạc.

Tổng số tiền các bị Trần Văn Sáu E, Võ Văn Th, Lý Hoanh N, Võ Minh Th, Mai Thanh V, Nguyễn Văn Đ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 7.100.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2018/HS-ST ngày 04/9/2018 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).,

Xử phạt bị cáo Trần Văn Sáu E 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018.

Xử phạt các bị cáo Võ Minh Th, Võ Văn Th, Trần Thị Út Ngan mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 02/3/2018 đến ngày 12/3/2018.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lý Hoanh N, Mai Thanh V mức hình phạt là 08 (tám) tháng tù; Nguyễn Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng và xử lý tư pháp, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/9/2018, các bị cáo Võ Minh Th, Trần Thị Út Ng, Trần Văn Sáu E có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Ngày 10/9/2018, bị cáo Võ Văn Th có đơn kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo bổ sung kháng cáo xin được áp dụng hình phạt khác để các bị cáo được tại ngoại, làm việc chăm sóc gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Về thời hạn kháng cáo, đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th đúng theo thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đưa vụ án ra xem xét theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền và quy định của pháp luật. Về nội

dung, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “đánh bạc” quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Các bị cáo có việc làm ổn định, nhất thời phạm tội. Do đó, đề nghị áp dụng hình thức phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa nội dung của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo: Xử phạt bị cáo Trần Văn Sáu E từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; các bị cáo Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng hình phạt khác để các bị cáo có cơ hội chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng từ 13 giờ đến 15 giờ 50 phút, ngày 02/3/2018, tại quán nước của Trần Thị Út Ng (địa chỉ: Số 31B/2, khu phố 1B, phường E, thị xã T, tỉnh Bình Dương), các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th cùng các bị cáo khác đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc bầu cua thắng thua bằng tiền, mỗi ván từ 10.000 đồng đến 200.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào đánh bạc là 7.100.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo về việc xin hưởng án treo hoặc được áp dụng hình phạt khác: Bị cáo Trần Văn Sáu E sử dụng số tiền 4.500.000 đồng để đánh bạc, bị cáo Võ Minh Th sử dụng số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc, Võ Minh Th giữ tiền và phụ giúp Trần Văn Sáu E chung chi bằng số tiền 2.000.000 đồng mà Trần Văn Sáu E đưa cho bị cáo; bị cáo Trần Thị Út Ng không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp dụng cụ và cho các bị cáo sử dụng địa điểm kinh doanh của mình để đánh bạc, đồng thời cho bị cáo Trần Văn Sáu E mượn số tiền 2.000.000 đồng để đánh bạc. Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo đánh bạc với số tiền không lớn, tổng số tiền dùng vào đánh bạc là 7.100.000 đồng, lấy tiền thắng do đánh bạc làm động cơ và mục đích phạm tội, thực hiện tội phạm mang tính chất đồng phạm giản đơn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Ngoài ra, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có công việc ổn định. Bị cáo Võ Minh Th đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi. Do đó, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, tạo điều kiện cho bị cáo được tự cải tạo, sửa chữa bản thân, làm người có ích cho xã hội. Nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn hối cải, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong xử lý người phạm tội.

[3] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, xét thấy có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa nội dung của Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2018/HS-ST ngày 04/9/2018 của Toà án nhân dân thị xã T về phần hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th để phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

[5] Án phí hình sự phúc thẩm: Các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th không phải nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1/ Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2018/HS-ST ngày 04/9/2018 của Toà án nhân dân thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt:

- Bị cáo Trần Văn Sáu E số tiền 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.
- Bị cáo Trần Thị Út Ng số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.
- Bị cáo Võ Văn Th số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.
- Bị cáo Võ Minh Th số tiền 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

2/ Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Trần Văn Sáu E, Trần Thị Út Ng, Võ Văn Th và Võ Minh Th không phải nộp.

3/ Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|---------------------------------|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã T; | 2 |
| - VKSND thị xã T; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã T; | 1 |
| - Phòng PV06 - Công an tỉnh BD; | 1 |
| - Công an thị xã T; | 1 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- Bị cáo.	4
- Lưu: Tổ HCTP, HSVA, Tòa HS.	3

Lưu Thị Mỹ Hương